

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC TRỌNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 17/1/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Vương

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Võ Khắc Chương

- Ông Nguyễn Mậu Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 248/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K'Ph**, sinh năm 1997. Nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **tổ dân phố R, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**; nơi ở hiện nay: **Sy Ông S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kơ Ho; tôn giáo: công giáo; trình độ văn hóa: 3/12; con ông **K**, sinh năm 1971 và bà **K1**, sinh năm 1967; có vợ là **Lơ Mu Ka D**, có hai con lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền sự: Quyết định số 05 ngày 16/4/2020 bị TAND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 16 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy..

Tiền án: Bản án số 66/2020/HS-ST ngày 18/09/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà tuyên phạt K'Ph 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2021.

Nhân thân:

- Ngày 22/6/2014 bị **Công an thị trấn Đ, huyện L** xử phạt hành chính số tiền 1.250.000đồng về hành vi đánh nhau gây thương tích.

- Ngày 21/11/2019 bị **Công an thị trấn Đ, huyện L** xử phạt hành chính số tiền 2.000.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Bản án số 131/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của TAND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

\* Bị hại: Ông Phan Văn N, sinh năm 1982. Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/7/2021, K2 điều khiển xe mô tô biển số 49D1-599.57 từ thị trấn Đ, huyện L, Lâm Đồng ra xã N, huyện Đ xịt thuốc cỏ nhưng do trời mưa không xịt được. Nên P quay lại, khi đi qua vườn chuối ở thôn Đ, xã N, huyện Đ, P vào vườn chuối để tìm quả chín ăn. Khi vào bên trong vườn chuối, P thấy xe máy mức của anh Phan Văn N, nơi thường trú: Đ, N'Thôn H, Đ đang để tại vườn chuối không có người trong coi nên P nảy sinh ý định trộm bình ắc quy của chiếc xe này. P quay lại xe máy của mình lấy kìm, sau đó quay lại xe máy mức dùng kìm cắt dây điện tháo bình ắc quy nhãn hiệu GS loại khô, 115D33V, 12V, 100AH ra khỏi xe máy mức. Khi P đang đưa bình ắc quy quay lại xe máy của mình để rời khỏi hiện trường thì bị bắt giữ. Anh N trên đường đưa P đến trình báo Cơ quan Công an, lợi dụng sơ hở của anh N, P chạy thoát.

Kết luận số 108/KL-HĐĐG ngày 26/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Đ kết luận giá trị bình ắc quy nhãn hiệu GS loại khô, 115D33V, 12V, 100AH có giá trị là: 1.750.000đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nam bình ắc quy nhãn hiệu GS loại khô, 115D33V, 12V, 100AH anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm; 01 (một) xe mô tô biển số kiểm soát: 49D1-599.57 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà K3.

Tại bản cáo trạng số 233/CT-VKS-ĐT ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo K2 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo K2 và đề nghị xử phạt bị cáo K2 từ 12 – 15 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ các lời khai của mình tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt sớm hòa nhập cộng đồng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: vào khoảng 12 giờ ngày 05/7/2021 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, K2 đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS loại khô trên xe máy mức của anh Phan Văn N. Tài sản má bị cáo chiếm đoạt trị giá là 1.750.000đồng, nhưng trước đó bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo K2 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe và làm gương cho người khác.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy nay tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo sống không tôn trọng pháp luật, thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội. Bản án số ngày 131/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của TAND huyện Lâm Hà xử phạt bị cáo K2 42 tháng tù đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của hai bản án là phù hợp, đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS loại khô trên xe máy mức, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho người bị hại là anh Phan Văn N, quá trình điều tra anh N không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét. Đối với 01 xe mô tô biển số 49D1-599.57 của bà K3 (là mẹ vợ của K2) để ở nhà, bị cáo K2 tự lý lấy đi mà bà K3 không biết bị cáo K2 dùng để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà K3 là phù hợp, đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo K2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **K2** 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023 theo bản án số 131/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của TAND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo **K2** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 54 (năm mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

**2/ Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **K2** phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo; riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện
- Cơ quan CSĐT Công an huyện
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Đăng Vương**